**Tiếng Việt - Tiết PPCT: 29 + 30**

**Bài 3: CÓ HỌC MỚI HAY**

**CHIA SẺ VÀ BÀI ĐỌC 1: TRÁI CAM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

**1.1. Năng lực ngôn ngữ**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Tốc độ đọc khoảng 75 -80 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 3

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài thơ: Miêu tả hình dáng, lợi ích của cây cau, thông qua đó ngụ ý ca ngợi những phẩm chất tốt đẹp của con người.

**1.2. Năng lực văn học**

- Biết bày tỏ sự yêu thích với những từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cùng các bạn thảo luận nhóm

- Năng lực tự chủ và tự học: Độc lập suy nghĩ để trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thể hiện được cách đọc diễn cảm theo cách hiểu và cảm nhận của mình.

**3. Góp phần phát triển phẩm chất**

- Nhân ái: Yêu thương mọi người, quan tâm chăm sóc và bảo vệ cây cối quanh em

- Trung thực: Trung thực trong các hoạt động học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: bài giảng ppt, phiếu bài tập, ...

- HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG****CỦA HỌC SINH** |
| **TIẾT 1****A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** **Trò chơi “ giải ô chữ”****- Mục tiêu:** + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.**- Cách tiến hành**: |
| **1/ Trò chơi giải ô chữ****1.1 Hướng dẫn HS giải ô chữ**- Gọi 1 HS nêu yêu cầu trò chơi- GV chiếu lên bảng ô chữ. Hướng dẫn HS cùng làm mẫu dòng 1: + Gọi 1 HS đọc to gợi ý+ GV gọi 1 HS phát biểu+ GV chiếu từ THẬT vào ô trống. GV lưu ý HS mỗi ô ghi một chữ cái in hoa, điền dấu thanh vào chữ có dấu thanh.- GV nhắc lại các bước làm bài tập: Đọc gợi ý -> Phán đoán từ ngữ -> Ghi từ ngữ vào ô trống theo hàng ngang ( Mỗi ô ghi một chữ cái in hoa), số chữ phải khớp với các ô-> Sau khi điền hết các từ vào các hàng ngang, đọc từ mới xuất hiện ở cột dọc in màu xanh.**1.2/ HS thảo luận, giải ô chữ**- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôivào vở bài tập, phát cho HS 2 phiếu khổ to.- GV gọi đại diện 2 nhóm lên trình bày kết quả- GV gọi HS nhận xét- GV nhận xét, tuyên dương- GV hỏi : Trao đổi: Em hiểu thế nào về nghĩa của từ “học” trong tên bài “Có học mới hay”? - GV nhận xét, tuyên dươngGV nhận xét, bổ sung thông tin. VD:+ Học có thể là hoạt động thu nhận kiến thức, VD: học bài mới. Để hiểu kiến thức một cách đầy đủ và chắc chắn, trong quá trình học, ta không thể bỏ qua hoạt động thực hành.+ Học có thể là tập làm để biết cách làm một việc, VD: học cách trồng cây. Để biết cách làm một việc, ta cần phải thực hiện công việc đó (phải thực hành).+ Học có thể là bắt chước ai đó để biết cách làm một việc, VD: Học thầy không tày học bạn (học bạn: làm / thực hành theo bạn, bắt chước bạn).- GV giới thiệu chủ điểm : NHƯ MĂNG MỌC THẲNG, GV giới thiệu bài đọc 3 : Trái Cam | - HS nêu yêu cầu- HS lắng nghe+ 1 HS đọc gợi ý: Nói ..... không sợ mất lòng+ 1 HS phát biểu từ còn thiếu : THẬT+ HS quan sát- HS lắng nghe- HS thảo luận theo nhóm đôi- Đại diên nhóm lên trình bày kết quả:- HS nhận xét- HS lắng nghe- HS trả lời+ HS trả lời theo suy nghĩ của mình- HS lắng nghe- HS tham gia trò chơi : *trung thành, trung hiếu, trung kiên, trung dũng trung nghĩa,....*- HS lắng nghe- HS lắng nghe |
| **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****- Mục tiêu**+ Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Tốc độ đọc khoảng 75 -80 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 3+ Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài thơ: Miêu tả hình dáng, lợi ích của cây cau, thông qua đó ngụ ý ca ngợi những phẩm chất tốt đẹp của con người.**- Cách tiến hành:** |
| \* **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**- GV đọc mẫu toàn bài: giọng đọc vui tươi, nhẹ nhàng.- HD chung cách đọc toàn bài:- GV chia đoạn- GV gọi HS đọc nối tiếp 5 khổ*-* Luyện đọc theo đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc nối tiếp khổ theo nhóm đôi.- GV gọi 2 – 3 nhóm thi đọc trước lớp- GV nhận xét các nhóm.- Yêu cầu HS đọc và giải nghĩa từ ngữ ở phần chú giải trong SGK *( khiêm nhường, bạc thếch, ra ràng)**-* GV hướng dẫn HS tra từ điển để hiểu nghĩa một số từ: (VD: xáo, vồng, đỏ ối, bứt,...). Chú ý nghỉ hơi cuối dòng thơ hợp lí để các dòng thơ liền mạch về nghĩa, không bị ngắt quãng; nhấn giọng, gây ấn tượng ở những từ ngữ quan trọng. VD:Con / vừa ở lớp về /Sà ngay / vào luống đất // Bố cười / hỏi gieo gì / Con khum tay / bí mật…- 1 HS năng khiếu đọc toàn bài. **TIẾT 2****\* Hoạt động 2: Đọc hiểu**- GV gọi HS đọc nối tiếp lần lượt 5 câu hỏi trong SGK. *-*GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, trả lời các câu hỏi tìm hiểu bài. \*GV theo dõi, hỗ trợ HS gặp khó khăn và lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. - GV cho HS trả lời các câu hỏi bằng bình thức trò chơi phỏng vấn:- GV tổ chức cho HS thực hiện trò chơi phỏng vấn: 1. Theo em, chi tiết bạn nhỏ vừa ở lớp về đã “sà ngay vào luống đất” thể hiện điều gì? 2. Tìm những từ ngữ, hình ảnh cho thấy bạn nhỏ yêu thích công việc và làm việc rất khéo léo.3. Mỗi lần nhận được thư của bạn nhỏ, bố của bạn cảm thấy thế nào? Vì sao? 4. Em hiểu “điều bí mật” của bạn nhỏ là gì? “Điều bí mật” đó có kết quả tốt đẹp như thế nào? 5. Bạn nhỏ trong bài thơ có những điểm gì đáng khen? - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.- GV hỏi thêm: *Qua bài đọc, em hiểu nội dung bài thơ nói về điều gì?*- GV nhận xét, gọi nhắc lại nội dung bài | - HS lắng nghe kết hợp theo dõi trong SGK.- HS lắng nghe cách đọc.- Theo dõi- HS đọc nối tiếp theo khổ - HS luyện đọc theo nhóm đôi- 2 -3 nhóm thi đọc trước lớp-Nhận xét bạn đọc.- Hỏi đáp phần chú giải trong SGK theo cặp đôi. Phát hiện và giải nghĩa thêm 1 số từ khác (nếu có).- HS thực hiện tra từ điển- Lớp theo dõi, đọc thầm.- Theo dõi- HS tham gia trò chơi:- HS trả lời theo suy nghĩ cá nhân. VD: Bạn nhỏ rất hào hứng với việc học. / Bạn nhỏ rất chăm học. / Bạn nhỏ rất thích trải nghiệm. / …+ Những từ ngữ cho thấy bạn nhỏ rất yêu thích công việc: vừa ở lớp về (đã) sà ngay vào luống đất, làm đất, cuốc, cào, xáo (đất), ủ hạt, tưới nước (cho cây cam).+ Những từ ngữ cho thấy bạn nhỏ làm việc rất khéo léo: đất mịn vồng mâm xôi, con nhẹ nhàng đôi tay, nước rơi như mưa bay.- Bố của bạn rất vui vì nhận được thư con. Bố mừng khi thấy con say sưa kể chuyện học, chuyện trường (bố biết là con yêu trường lớp, thích học hành), mừng khi thấy chữ con dần ngay ngắn (bố biết là con chăm chỉ học tập và tiến bộ thêm mỗi ngày). HS nói theo suy nghĩ cá nhân. VD:+ “Điều bí mật” đó chính là những hạt cam mà bạn nhỏ đem về ươm mầm và muốn đem cho bố bất ngờ. / “Điều bí mật” là bài học thực hành mà cô giáo (thầy giáo) giao cho học sinh. /… Kết quả là những dự định của bạn nhỏ đã trở thành hiện thực.+ Bạn nhỏ đã biết trồng cam, từ những việc như làm đất (cuốc đất, cào đất, xáo đất), ủ hạt cho tới tưới nước cho cam. Cây cam của bạn đã ra trái và bố của bạn nhỏ đã rất ngạc nhiên, vui mừng, tự hào về con. - HS nói theo suy nghĩ cá nhân. VD: Bạn nhỏ chăm học, chăm lao động / yêu thích thực hành / biết đem những điều học được áp dụng vào đời sống / giàu tình cảm, yêu bố / …2 -3 HS |
| **C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH** **- Mục tiêu:**+ Đọc diễn cảm toàn bộ bài thơ, ngắt nghỉ hơi giữa các dòng thơ, các cụm từ, nhấn giọng ở những từ ngữ gợi tả, gợi cảm.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ**- Cách tiến hành:**  |
| Luyện đọc nâng cao:- Tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm bàn.- Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm trước lớp.- GV nhận xét HS đọc bài, tuyên dương, khích lệ HS. | - HS luyện đọc đọc theo nhóm - Thi đọc diễn cảm trước lớp.- Nhận xét bạn đọc và bình chọn bạn đọc tốt nhất. |
| **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| - Qua bài đọc, em học được điều gì?  - GV nhắc nhở HS: Về nhà tự đọc sách báo như đã hướng dẫn + Chuẩn bị bài viết 1 *Tả cây cối* SGK tr.35. | - HS chia sẻ- Lắng nghe, rút kinh nghiệm để thực hiện. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

.............................................................................................................................................

.............................................................................................................................................

.............................................................................................................................................

.............................................................................................................................................